



CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 01

Ngày 01 tháng 01 năm 2026

MỤC LỤC

Trang

VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

10-10-2025	Quyết định số 2055/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.	03
10-10-2025	Quyết định số 2069/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.	10
13-10-2025	Quyết định số 2085/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.	16

-
- | | | |
|------------|--|----|
| 14-10-2025 | Quyết định số 2134/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý bán hàng đa cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương. | 20 |
| 15-10-2025 | Quyết định số 2141/QĐ-UBND về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã. | 24 |
| 15-10-2025 | Quyết định số 2151/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung các lĩnh vực Văn hóa; Báo chí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao. | 34 |

VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2055/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3594/TTr-SCT ngày 03 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **05** thủ tục hành chính mới ban hành các lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; dầu khí; công nghiệp tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-trang-chu.html>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Công Thương rà soát, đánh giá tiêu chí để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2. Giao Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố có trách nhiệm cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố thủ tục tại Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ				
1	Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.	Bộ phận Một cửa của Sở Công Thương, địa chỉ: + Cơ sở 1: 163 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh. + Cơ sở 2: Số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh. + Cơ sở 3: Trung tâm phục vụ hành chính công, Đường Lê Lợi, Phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không quy định	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ - Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ - Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Bộ phận Một cửa của Sở Công Thương, địa chỉ:	Không quy định	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ - Nghị định số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	tiền chất thuốc nổ	được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương phải thông báo kế hoạch kiểm tra cho tổ chức đề nghị; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do; - Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch kiểm tra, Sở Công Thương phải tổ chức kiểm tra; - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Công Thương thực hiện cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất	+ Cơ sở 1: 163 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh. + Cơ sở 2: Số 04 Nguyễn Tất Thành, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh. + Cơ sở 3: Trung tâm phục vụ hành chính công, Đường Lê Lợi, Phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.		181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ - Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thuốc nổ.			
3	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiên chất thuốc nổ	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Sở Công Thương cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Bộ phận Một cửa của Sở Công Thương, địa chỉ: + Cơ sở 1: 163 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh. + Cơ sở 2: Số 04 Nguyễn Tất Thành, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh. + Cơ sở 3: Trung tâm phục vụ hành chính công, Đường Lê Lợi, Phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không quy định	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ - Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiên chất thuốc nổ - Quyết định số 03/QĐ-BCT ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiên chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
II Lĩnh vực dầu khí					
1	Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn thuộc thẩm quyền của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa của Sở Công Thương, địa chỉ: + Cơ sở 1: 163 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.	Không quy định	- Quyết định 04/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quản lý an toàn trong hoạt động dầu khí; - Thông tư

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Mình. + Cơ sở 2: Số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh. + Cơ sở 3: Trung tâm phục vụ hành chính công, Đường Lê Lợi, Phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.		40/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xây dựng và nội dung các tài liệu quản lý an toàn trong hoạt động dầu khí; - Thông tư 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của bộ công thương; - Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ; thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Công Thương.
III Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng					
1	Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp.	Bộ phận Một cửa của Sở Công Thương, địa chỉ: + Cơ sở 1: 163 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, Thành	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá		phố Hồ Chí Minh. + Cơ sở 2: Số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh. + Cơ sở 3: Trung tâm phục vụ hành chính công, Đường Lê Lợi, Phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.	hành.	- Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ; thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Công Thương.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2069/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục trung học
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2976/TTr-SGDĐT ngày 06 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **04** thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-trang-chu.html>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, đánh giá tiêu chí đề cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2. Giao Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố có trách nhiệm cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số 2069/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2025

của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước	Không quy định	Cơ sở giáo dục	Không	- Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông;
2	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông người nước ngoài	Không quy định	Cơ sở giáo dục	Không	- Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.
3	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	Không quy định	- Cơ sở giáo dục; - Trục tuyến trên Cổng thông tin tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ https://chuyentruong.hcm.edu.vn .	Không	- Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					hành chính được thay thế, lĩnh vực giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Quyết định số 738/QĐ-SGDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh; - Quyết định số 739/QĐ-SGDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh; - Công văn số 555/SGDĐT-GDTP ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện hồ sơ, thủ tục chuyển trường, xin học lại, bảo lưu kết quả học tập học sinh phổ thông từ năm học 2025-2026.
4	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	Không quy định	Cơ sở giáo dục	Không	- Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông; - Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông. - Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Quyết định số 738/QĐ-SGDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Quyết định số 739/QĐ-SGDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh; - Công văn số 555/SGDĐT-GDTP ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện hồ sơ, thủ tục chuyển trường, xin học lại, bảo lưu kết quả học tập học sinh phổ thông từ năm học 2025-2026.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2085/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 8495/TTr-STC ngày 07 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **05** thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-trang-chu.html>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Tài chính rà soát, đánh giá tiêu chí để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2. Giao Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố có trách nhiệm cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2025.

Bãi bỏ nội dung công bố thủ tục có thứ tự A.A1.1, B.B1.54, B.B1.55, B.B1.56, B.B1.57 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC
HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH**

*(Kèm theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, địa chỉ: - Số 90G Trần Quốc	Không	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 của Quốc hội ngày 12/6/2017. - Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.
2	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Toàn, phường Xuân Hòa. - Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê	Không	- Nghị định số 210/2025/NĐ-CP ngày 21/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.
3	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không	- Nghị định số 210/2025/NĐ-CP ngày 21/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.
4	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Quyết định số 2915/QĐ-BTC ngày 26/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ
5	Thông báo chuyên nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2134/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý bán hàng đa cấp
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3863/TTr-SCT ngày 10 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **02** thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý bán hàng đa cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-trang-chu.html>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Công Thương rà soát, đánh giá tiêu chí đề cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2. Giao Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố có trách nhiệm cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố thủ tục:

- Thứ tự 1 tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định số 3377/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

- Thứ tự A.II.4 tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực điện; quản lý cạnh tranh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC QUẢN LÝ BÁN HÀNG ĐA CẤP THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: Số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố: + Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không quy định.	- Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. - Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	Thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	- Bộ phận Một cửa Sở Công Thương: Số 163 Hai Bà Trưng, phường Phường Xuân Hòa. - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố: + Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không quy định.	- Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. - Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. - Quyết định số 1299/QĐ-BCT ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực quản lý bán hàng đa cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2141/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3595/TTr-SCT ngày 03 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **01** quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

Danh mục và nội dung chi tiết của các quy trình nội bộ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/KenhTin/Quy-trinh-noi-bo-TTHC.aspx>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố cấu hình quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quy trình nội bộ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

2. Sở Công Thương tiếp tục theo dõi, kịp thời tham mưu điều chỉnh quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính khi văn bản quy định thủ tục hành chính được ban hành mới, thay thế, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

3. Cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm:

a) Tuân thủ theo quy trình nội bộ đã được phê duyệt khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; không tự đặt thêm thủ tục, giấy tờ ngoài quy định pháp luật.

b) Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Chuyên đổi Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

QUY TRÌNH

Thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cơ sở kinh doanh xăng, dầu chỉ có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức nhỏ trên đất liền, trên sông, trên biển
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu	01	Bản chính
02	Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ	01	Bản chính

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ PHÍ THẨM ĐỊNH

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Phí thẩm định
- Nộp trực tiếp tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp trực tuyến qua link: https://dichvucong.gov.vn/ - Nộp qua dịch vụ Bưu chính công ích	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I

	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày làm việc	BM 01 BM 02 BM 03	1. Tiếp nhận trực tiếp Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01; thực hiện tiếp bước B2 2. Tiếp nhận qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến - Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; kiểm tra thông tin chữ ký số để đảm bảo tính xác thực, hợp lệ (nếu có). - Sau khi kiểm tra, Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã tiếp nhận, cấp mã hồ sơ và xử lý hồ sơ theo quy trình. => thời gian tiếp nhận chính thức hoặc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung không muộn hơn 08 giờ làm việc kể từ khi hệ thống tiếp nhận, trừ thứ 7, chủ nhật. Tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường).
B2	Kiểm tra tính hợp lệ và thẩm định đề xuất kết quả giải	Chuyên viên Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ	03 ngày làm việc	Theo mục I BM 01 Dự thảo kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận hồ sơ và xem xét, dự thảo dự thảo kết quả giải quyết TTHC (Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự

	quyết TTHC	tầng và Đô thị (<i>đối với phường</i>)		TTHC	cổ trần dầu hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do). Hoàn thiện hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng xem xét ký duyệt.
B3	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Phòng Kinh tế (<i>đối với xã, đặc khu</i>) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (<i>đối với phường</i>)	01 ngày làm việc	Theo mục I BM 01 Dự thảo kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Phòng xem xét hồ sơ, duyệt trình kết quả giải quyết TTHC (Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do).
B4	Duyệt, ký ban hành	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã	02 ngày làm việc	BM 01 Theo mục I Tờ trình Kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét hồ sơ, ký duyet kết quả giải quyết TTHC (Quyết định phê duyệt hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do).
B5	Ban hành văn bản	Văn thư	0,5 ngày làm việc	Hồ sơ đã được duyệt	Thực hiện cho sổ, đóng dấu, sao lưu và phát hành văn bản; chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân.
B6	Trả kết quả, lưu hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo Giấy hẹn	Kết quả giải quyết TTHC	- Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân. - Thống kê, theo dõi.

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu dầu theo mẫu quy định (<i>Phụ lục II ban hành kèm theo quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ</i>)

V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối giải quyết tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu dầu theo mẫu quy định (<i>Phụ lục II ban hành kèm theo quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ</i>)
5	//	Các thành phần hồ sơ khác có liên quan theo văn bản pháp quy hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

- Quyết định số 24/2025/QĐ-TTg ngày 16 tháng năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nghị định số [118/2025/NĐ-CP](#) ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số [118/2025/NĐ-CP](#) ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

PHỤ LỤC II
ĐỀ CƯƠNG BỘ CỤC, NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ
TRẦN DẦU CẤP XÃ VÀ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 24/2025/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

KẾ HOẠCH

Ứng phó sự cố tràn dầu của.....

Bản đồ tỷ lệ: 1/5000

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:
2. Yêu cầu:

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên (nêu ngắn gọn vị trí địa lý, khí tượng, thủy văn trong phạm vi địa bàn cơ sở hoạt động).
2. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở (Tính chất, quy mô, công nghệ của cơ sở).
3. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở (quân số, trang thiết bị ứng phó, lực lượng phương tiện tham gia phối hợp).
4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao: dự kiến từ 2 - 3 khu vực.

* Kết luận: Khả năng ứng phó của cơ sở ở mức độ nào.

III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.
2. Nguyên tắc ứng phó
 - Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát, đúng, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;
 - Báo cáo kịp thời theo quy định;
 - Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;
 - Đảm bảo an toàn cho người, phương tiện trước, trong sau ứng phó khắc phục hậu quả;
 - Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.

3. Biện pháp ứng phó

- Thông báo, báo động;
- Tổ chức ngăn chặn;
- Tổ chức khắc phục hậu quả.

4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Lực lượng thông báo, báo động;
- Lực lượng tại chỗ;
- Lực lượng tăng cường;
- Lực lượng khắc phục hậu quả;
- Ứng phó trên đất liền và ven bờ biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường;
- Ứng phó trên biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Trên đất liền

a) Tình huống: (Nêu tình huống giả định xảy ra 01 kho trạm)

b) Biện pháp xử lý:

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố...
- Vận hành cơ chế hợp Ban Chỉ huy ứng phó sự cố...
- Thiết lập Ban Chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó...
- Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố....

2. Trên biển (tương tự như trên đất liền)

a) Tình huống

b) Biện pháp xử lý

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Lãnh đạo chỉ huy cơ sở (nêu nhiệm vụ trong chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó).

2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát.

3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ.

4. Các ban ngành của cơ sở.

5. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương.

6. Công tác đào tạo, diễn tập: Xây dựng kế hoạch đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu.

7. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM**1. Thông tin liên lạc**

- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy chỉ đạo;
- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

- Do đơn vị tự trang bị;
- Ký kết hợp đồng với các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố.

3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả.**4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn.****VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY**

Chủ cơ sở trực tiếp chỉ huy.

Nơi nhận:

ĐẠI DIỆN CHỦ CƠ SỞ
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

Stt	Thủ tục hành chính
Lĩnh vực Ứng phó sự cố tràn dầu	
1	Thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cơ sở kinh doanh xăng, dầu chỉ có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức nhỏ trên đất liền, trên sông, trên biển

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2151/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung các lĩnh vực Văn hóa; Báo chí
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 4916/TTr-SVHTT ngày 08 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **06** thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung các lĩnh vực Văn hóa; Báo chí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-trang-chu.html>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Văn hóa và Thể thao rà soát, đánh giá tiêu chí để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2. Giao Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố có trách nhiệm cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định ủy quyền có hiệu lực.

Bãi bỏ nội dung công bố cho thủ tục có thứ tự 8, 9, 10, 11 tại Phụ lục IV và thứ tự 11, 12 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 3328/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC VĂN HÓA; BÁO CHÍ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2151/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Văn hóa					
1	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Một cửa của Sở Văn hóa và Thể thao: 164 Đồng Khởi, phường Sài Gòn. - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố:	Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.000 đồng/ giấy. Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.000 đồng/ giấy. Từ 06 phòng trở lên: 12.000.000 đồng/ giấy.	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.
2	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	+ Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Đổi với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 2.000.000đồng/g/ phòng, nhưng tổng mức thu không quá 12.000.000 đồng/ giấy	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				phép/ lần thẩm định. Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/ giấy	năm 2021 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. - Quyết định số 3520/QĐ-BVHTTDL ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Văn hoá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh
3	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ		15.000.000 đồng/giấy	
4	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ		Trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000đồng/ giấy.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
II. Lĩnh vực báo chí					
1	Thủ tục Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Một cửa của Sở Văn hóa và Thể thao: 164 Đồng Khởi, phường Sài Gòn. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố: + Tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. - Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Không quy định	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016; - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san. - Quyết định số 682/QĐ-
2	Thủ tục Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không quy định	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					BVHTTDL ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính các lĩnh vực mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao cấp giấy phép xuất bản bản tin, chấp thuận thay đổi nội dung xuất bản bản tin, thu hồi giấy phép xuất bản bản tin đối với các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn

Điện thoại: (028)38.233.686

Fax:(028)38.233.694

Email: t tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: <https://congbao.hochiminhcity.gov.vn>